

Bản án số: 32/2018/HS-PT
Ngày 22-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Hằng**.

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Hiếu**.

Ông **Lê Thanh Vân**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc An**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:

Ông **Hồ Minh Hiếu**- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2018/HSPT ngày 21/02/2018 đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc P** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1997 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc H và bà Phạm Thị E; bị cáo có vợ tên Trần Thị Kim V và 02 con; Tiền án: không, Tiền sự: 01 lần, ngày 26/4/2017 bị Công an xã X xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc P: Luật sư Nguyễn Văn T, Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại Đỗ Ngọc T nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc P đã có vợ (chưa ly hôn) nhưng vẫn chung sống như vợ chồng với chị Đỗ Ngọc T. Do nghi ngờ chị T có quan hệ tình cảm với người khác nên khoảng 14 giờ ngày 07/7/2017, bị cáo P đã đến nhà chị T dùng dao bằng kim loại màu đen dài 42cm (loại dao yếm) chặt phá hủy hoại và làm hư hỏng tài sản gồm: 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 63B4-24281, 01 bộ cửa đi bằng gỗ thao lao, 01 khung cửa sổ bằng gỗ thao lao, 01 tủ kính nhôm, 01 tủ lạnh hiệu Aqua (loại 180 lít), 01 máy giặt hiệu Sam sung (loại 7,2 kg), 03 bàn tròn inox (01 bàn tròn loại nhỏ, mặt bàn có đường kính 0,95m, 02 bàn tròn loại lớn, mặt bàn có đường kính 1,15m), 01 quạt máy đứng hiệu Vĩnh Phong, 01 ghế nhựa hiệu Đại Đồng Tiến. Trong đó, 01 tủ lạnh hiệu Aqua, 01 máy giặt hiệu Samsung, 01 quạt máy đứng hiệu Vĩnh Phong, 01 ghế nhựa hiệu Đại Đồng Tiến bị hư hỏng hoàn toàn, không còn sử dụng được. Các tài sản khác bị hư hỏng một phần.

Theo biên bản định giá tài sản số 79/BB ngày 18/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, 01 máy giặt hiệu Samsung, 01 tủ lạnh Aqua, 01 ghế nhựa Đại Đồng Tiến có giá trị 2.980.000 đồng.

Theo biên bản định giá tài sản số 79/BB ngày 18/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô hiệu Vision, 01 tủ kính nhôm, 01 mặt bàn inox loại nhỏ là 5.404.000 đồng.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc P** phạm các tội “*Hủy hoại tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; Điều 33; Điều 45, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc P 06 (sáu) tháng tù** về tội “**Hủy hoại tài sản**” và **09 (chín) tháng tù** về tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thụ hình án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Ngày 28/12/2017, bị cáo Nguyễn Ngọc P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, với mức hình phạt mà Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp, tuy nhiên do bị cáo mới phạm tội lần đầu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên bị cáo kháng cáo xin Tòa cấp phúc thẩm giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viên kiểm sát phát biểu quan điểm về yêu cầu kháng cáo của bị cáo : Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội **“Hủy hoại tài sản”** và tội **“Cố ý làm hư hỏng tài sản”** là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Tòa xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, hơn nữa bị cáo phạm 02(hai) tội, nhân thân bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 26/4/2017, bị Công an xã X xử phạt hành chính 1.500.000 đồng. Do vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cùng với các tình tiết giảm nhẹ để quyết định mức hình phạt cho phù hợp, vì vậy với mức hình phạt mà Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc P 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”**. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thụ hình án, với mức hình phạt này là có căn cứ đúng pháp luật. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã xét xử bị cáo **06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”**. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai tội là **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã nhận định trong Bản án, về nhân thân của bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng không liên quan đến tội danh mà Tòa đã xét xử, bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục xong hậu quả cho bị hại. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng cho người phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, lời thừa nhận tội của bị cáo thể hiện như sau :

Bị cáo đã có vợ (chưa ly hôn) nhưng bị cáo lại chung sống với chị Đỗ Ngọc T như vợ chồng. Do nghi ngờ chị T có quan hệ tình cảm với người khác nên khoảng 14 giờ ngày 07/7/2017, bị cáo đã đến nhà chị T dùng dao bằng kim loại màu đen dài 42cm (loại dao yếm) chặt phá hủy hoại và làm hư hỏng tài sản gồm: 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 63B4-24281, 01 bộ cửa đi bằng gỗ thao lao, 01 khung cửa sổ bằng gỗ thao lao, 01 tủ kính nhôm, 01 tủ lạnh hiệu Aqua (loại 180 lít), 01 máy giặt hiệu Sam sung (loại 7,2 kg), 03 bàn tròn inox (01 bàn tròn loại nhỏ, mặt bàn có đường kính 0,95m, 02 bàn tròn loại lớn, mặt bàn có đường kính 1,15m), 01 quạt máy đứng hiệu Vĩnh Phong, 01 ghế nhựa hiệu Đại Đồng Tiến. Trong đó, 01 tủ lạnh hiệu Aqua, 01 máy giặt hiệu Samsung, 01 quạt máy đứng hiệu Vĩnh Phong, 01 ghế nhựa hiệu Đại Đồng Tiến bị hư hỏng hoàn toàn, không còn sử dụng được. Các tài sản khác bị hư hỏng một phần.

Theo biên bản định giá tài sản số 79/BB ngày 18/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, 01 máy giặt hiệu Samsung, 01 tủ lạnh Aqua, 01 ghế nhựa Đại Đồng Tiến có giá trị 2.980.000 đồng.

Theo biên bản định giá tài sản số 79/BB ngày 18/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô hiệu Vision, 01 tủ kính nhôm, 01 mặt bàn inox loại nhỏ là 5.404.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Do vậy Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” là có căn cứ đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi chặt phá hủy hoại tài sản và làm hư hỏng tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo vẫn mặc nhiên thực hiện, gây thiệt hại về tài sản cho chị T. Các tài sản bị hư hỏng hoàn toàn không còn sử dụng được nữa có tổng giá trị là 2.980.000 đồng. Các tài sản bị hư hỏng một phần có tổng giá trị là 5.404.000 đồng. Do đó cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo từ đó quyết định hình phạt đối với bị cáo. Trong vụ án này bị cáo phạm 02 tội danh cùng một lúc, bị cáo tuy chưa có tiền án, nhưng về nhân thân bị cáo đã có 01 lần tiền sự về hành vi đánh bạc bị xử phạt hành chính là 1.500.000 đồng. Do đó với mức hình phạt mà Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là **06 (sáu) tháng tù** về tội “**Hủy hoại tài sản**” và **09 (chín) tháng tù** về tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị

cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nào để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang

[4] Về án phí Hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo : Như đã nhận định ở phần trên xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ và không phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc P

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; Điều 33; Điều 45, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc P **06 (sáu) tháng tù** về tội “Hủy hoại tài sản” và **09 (chín) tháng tù** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **01(một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thụ hình án.

Về án phí HSPT : Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao
tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu Hằng

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Văn Khoa vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về sum họp gia đình.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng Tòa cấp sơ thẩm xét xử đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33, Điều 45; điểm b,o,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS; Nghị quyết số 41/2017/ QH14 ngày 20/6/2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Khoa 03(ba) năm tù giam là có căn cứ đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật. Nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Văn Khoa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như án sơ thẩm đã nêu và bản án của cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, không

oan sai. Tuy nhiên án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03(ba) năm tù giam là quá nặng đối với bị cáo, cho nên bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về sum họp gia đình làm người lương thiện

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của bị hại Nguyễn Hoàng Khang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo và bị hại, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm mang theo trong người để gây thương tích cho bị hại, điều này đã cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác. Do vậy tòa cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “ Cố ý gây thương tích” và áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33, Điều 45; điểm b,o,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS; Nghị quyết số 41/2017/ QH14 ngày 20/6/2017 về nguyên tắc có lợi cho bị cáo và đã xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Khoa 03(ba) năm tù giam là có căn cứ đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy, khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo tòa cấp sơ thẩm đã xem xét một cách đầy đủ và toàn diện về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ hình phạt nào mới so với cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Như vậy với mức hình phạt nêu trên mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[4] Về án phí HSPT :Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí tòa án . Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSPT

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

[6] Xét đề nghị của đại diện Viên kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

-Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự

sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Văn Khoa** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điều 45; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ Luật Hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt : Bị cáo Huỳnh Văn Khoa **03 (ba) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 27/6/2017.

Về án phí HSPT: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí tòa án . Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSPT

-Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, về án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa